Tổng Công ty Công nghiệp dầu thực vật Việt Nam - CTCP (

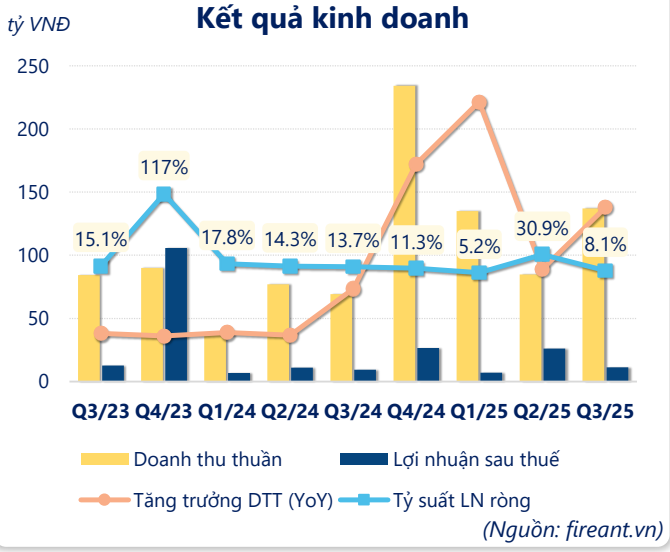
Ngày 30/09/2025	12,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-12.2%	**-14.1%**	**-23.3%**

ROE Q3/25: **3.4%** | +/- YoY ▼ 2.4%

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	137 tỷ VNĐ	▲ 52.1 ▲ 61.5%	▲ 67.8 ▲ 98.2%
LN gộp	5.49 tỷ VNĐ	▲ 2.45 ▲ 80.7%	▲ 3.42 ▲ 165%
LN thuần	14.6 tỷ VNĐ	▼ 15.6 ▼ 51.6%	▲ 2.20 ▲ 18.0%
LN sau thuế	11.2 tỷ VNĐ	▼ 15.0 ▼ 57.4%	▲ 1.73 ▲ 17.9%

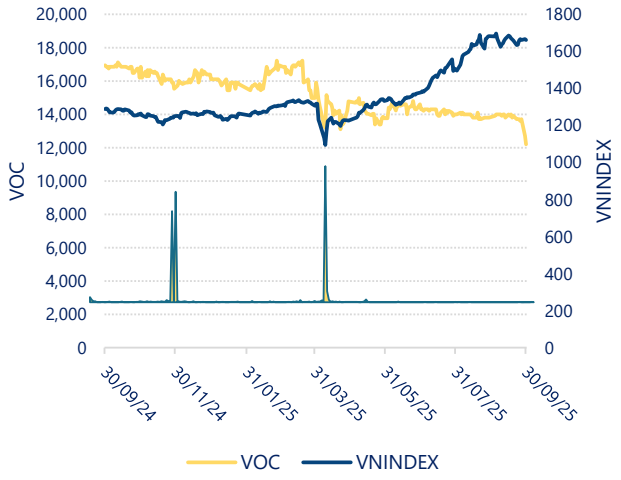
	9T 2025	YoY
DT thuần	357 tỷ VNĐ	▲ 172 ▲ 93.1%
LN gộp	10.1 tỷ VNĐ	▲ 11.1 ▲ 1077%
LN thuần	54.3 tỷ VNĐ	▲ 18.5 ▲ 51.8%
LN sau thuế	44.4 tỷ VNĐ	▲ 17.0 ▲ 62.0%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

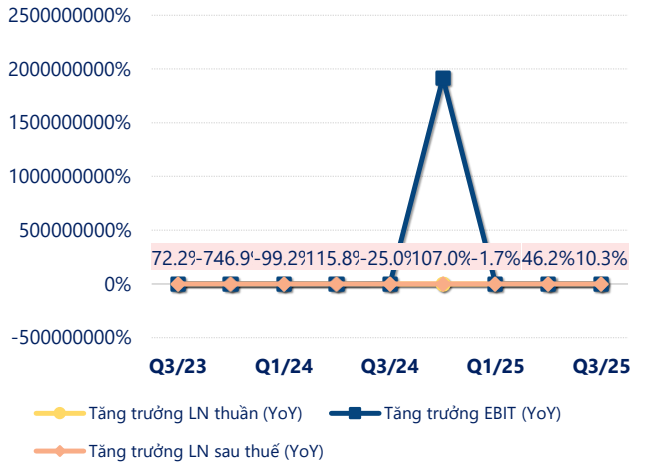
Lịch sử giá



Tổng Công ty Công nghiệp dầu thực vật Việt Nam - CTCP (

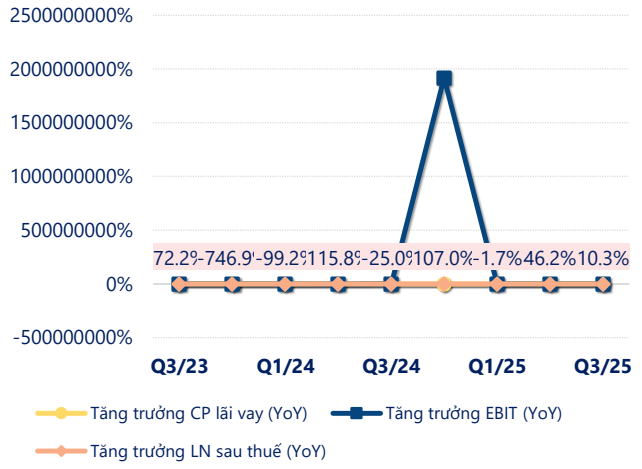
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



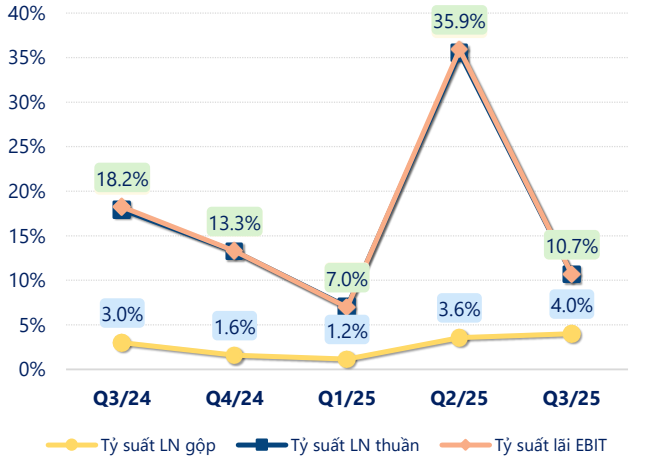
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



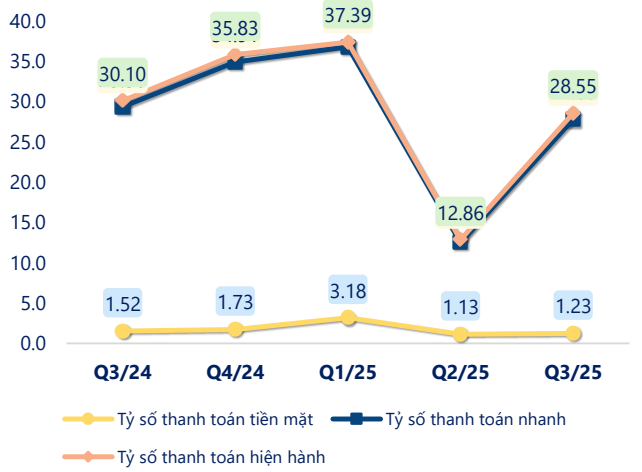
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



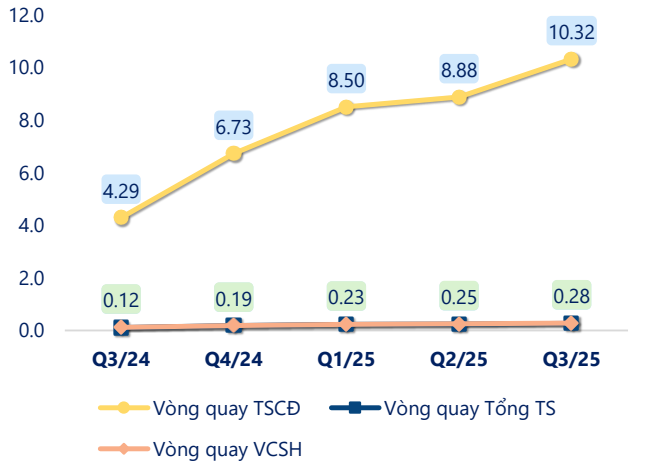
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



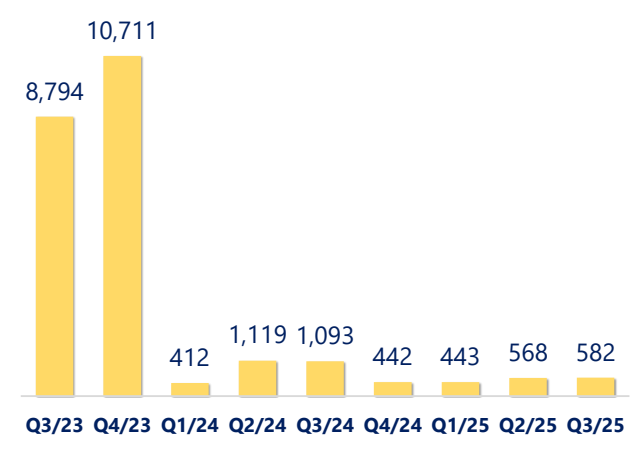
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

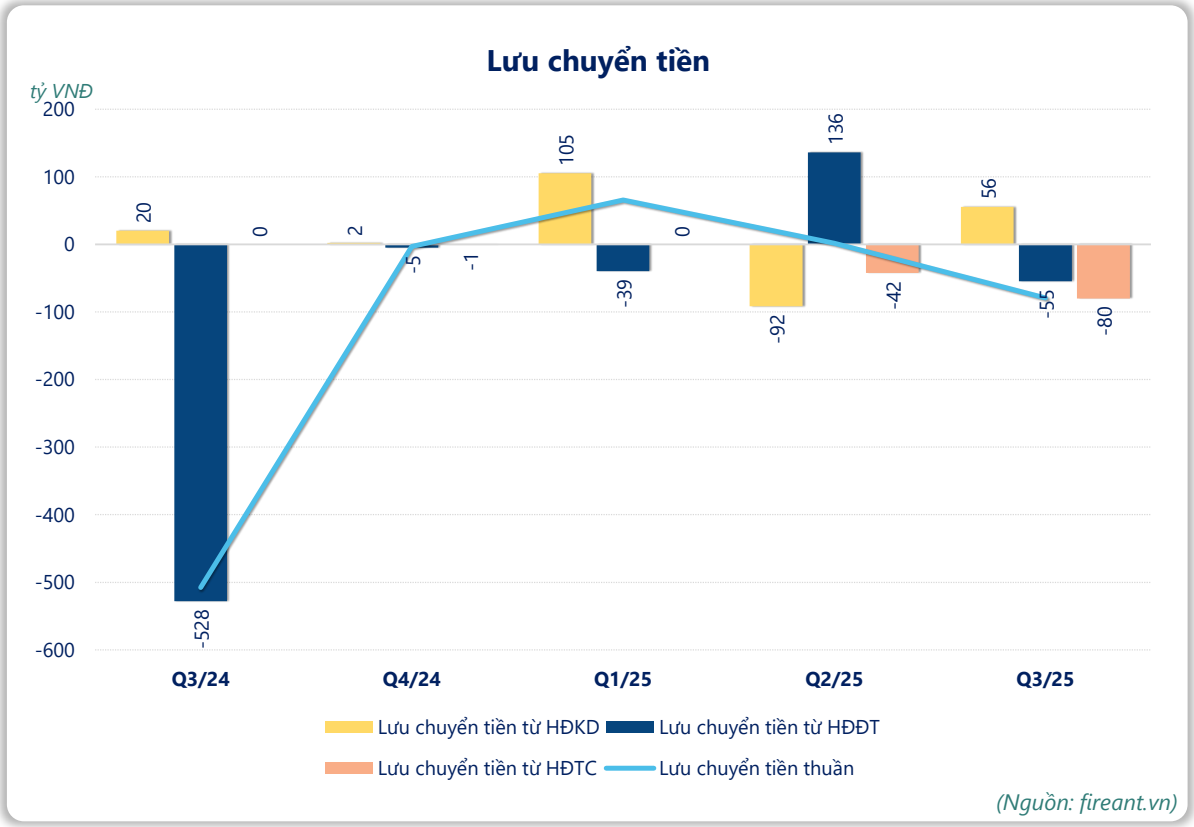


(Nguồn: fireant.vn)

Tổng Công ty Công nghiệp dầu thực vật Việt Nam - CTCP

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**137**	**69.2**	**98.2%**	**357**	**185**	**93.1%**
Giá vốn hàng bán	132	67.1	96.2%	347	186	86.6%
Lợi nhuận gộp	5.49	2.07	165%	10.1	-1.03	1077%
Doanh thu HĐTC	19.3	20.1	-4.0%	74.4	67.4	10.4%
Chi phí TC	0.18	0.18	1.4%	0.56	0.22	157%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.05	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	4.05	3.74	8.3%	12.4	11.7	6.1%
Chi phí QLDN	**5.92**	**5.82**	**1.7%**	**17.3**	**18.7**	**-7.6%**
LN thuần từ HĐKD	14.6	12.4	18.0%	54.3	35.8	51.8%
Lợi nhuận khác	**0**	**0.20**	**-100%**	**0.18**	**0.09**	**96.9%**
LN trước thuế	14.6	12.6	16.1%	54.5	35.9	51.9%
Lợi nhuận sau thuế	**11.2**	**9.47**	**17.9%**	**44.4**	**27.4**	**62.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**11.2**	**9.47**	**17.9%**	**44.4**	**27.4**	**62.0%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)